

Chức vụ CN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 153 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Phát triển du lịch sinh thái rừng phòng hộ ngập mặn do Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành quản lý đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/06/2014;
Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý rừng phòng hộ;
Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;
Căn cứ Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp;
Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5096/TTr-SNN ngày 27/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Đề án phát triển du lịch sinh thái rừng phòng hộ ngập mặn do Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành quản lý đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030” với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đề án: “Phát triển du lịch sinh thái rừng phòng hộ ngập mặn do Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành quản lý đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.



2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý Rừng phòng hộ Long Thành

3. Mục tiêu của Đề án

Phát huy những giá trị về cảnh quan, môi trường rừng, tài nguyên đa dạng sinh học, vị trí địa lý của khu rừng để cung cấp các sản phẩm du lịch, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, nghiên cứu, học tập, tham quan các di tích lịch sử cho du khách tại các đô thị và khu công nghiệp của các thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, khu đô thị Nhơn Trạch và cộng đồng dân cư địa phương. Góp phần bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, đặc biệt là giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học cho toàn cộng đồng.

4. Phạm vi thực hiện

Phạm vi không gian để phát triển du lịch sinh thái rừng ngập mặn tại Phân khu Phước An: Gồm tiểu khu 221 và 222, thuộc xã Phước An, huyện Nhơn Trạch.

5. Tổ chức không gian phát triển du lịch

a) Khu đón tiếp và điều hành du lịch phân khu Phước An, có những hạng mục sau:

- Bãi đậu xe: Nằm trong khu vực đón tiếp, rộng khoảng 0,4 ha có kết cấu bê tông nhựa. Cao độ vượt mức thủy triều bình quân cao nhất khoảng 0,5 m.

- Nhà đón tiếp: Giới thiệu về khu du lịch và các hoạt động, phòng truyền thống (với các sa bàn, trưng bày các vật phẩm về hệ động vật, thực vật và các giá trị văn hóa xã hội, sinh thái nhân văn của khu rừng...).

- Phòng làm việc, quầy bán vé; quầy bán đồ dã ngoại và đồ lưu niệm, khu vệ sinh, khu thu gom rác, trạm bảo vệ.

- Bến thuyền và cầu nối từ bãi đậu xe tới bến thuyền và âu thuyền làm chỗ neo đậu tàu và thuyền du lịch.

b) Khu trung tâm tại khoảnh 3, tiểu khu 222, phân trường Phước An, gồm các hạng mục sau:

- Bến thuyền tại trạm quản lý bảo vệ rừng Phước An

- Khu đón tiếp, quầy dịch vụ, đồ lưu niệm trên diện tích khuôn viên của trạm Phước An

- Nhà hàng và các chòi nhỏ liên kết bằng cầu đi bộ

- Vườn sinh cảnh rừng ngập mặn

- Nhà nghỉ độc lập với các phòng thể thao

- Khu vui chơi giải trí câu, bắt cá và thưởng thức đặc sản
- Hệ thống cầu đi bộ, trạm dừng chân
- Tháp vọng cảnh

- Khu vui chơi mạo hiểm chèo thuyền trên sông nước

6. Sử dụng đất phân khu Phước An

a) Sử dụng đất ở khu đón tiếp (đầu rạch Vũng Gấm):

- Tổng diện tích khuôn viên khoảng 10.000 m²;
- Tổng diện tích sàn xây dựng là 4.430 m², mật độ xây dựng tối đa 50%;
- Số tầng xây dựng bình quân là 1 tầng;
- Các công trình xây dựng ở khu đón tiếp làm bằng tường gạch, mái tole (hoặc lá dừa nước), trần thạch cao, nhà cao 3,5m, hoàn thiện điện nước trong phòng, sàn lát gạch bông.

b) Sử dụng đất ở khu trung tâm Phước An (khoảnh 3, tiểu khu 222)

- Tổng diện tích khuôn viên khoảng 2.500 m²;
- Tổng diện tích sàn xây dựng là 1.180 m², mật độ xây dựng tối đa 50%;
- Số tầng xây dựng bình quân là 1 tầng. Tường gạch (hoặc lá dừa nước), mái tole (hoặc lá dừa nước), trần thạch cao, nhà cao 3,5m, hoàn thiện điện nước trong phòng, sàn lát gạch bông.

- Riêng tháp vọng cảnh thì số tầng xây dựng khoảng 4 tầng, bằng bê tông, cốt thép kiên cố, diện tích sàn 30 m², chiều cao khoảng 16 m.

c) Sử dụng đất ở các khu vui chơi khác

- Tổng diện tích khuôn viên khoảng 120.000 m² (12 ha). Diện tích sàn xây dựng là 8.600 m², mật độ xây dựng tối đa 10%.

- Số tầng xây dựng là 1 tầng.

+ Khu tái hiện các chứng tích cách mạng, khoảng 50.000 m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 2.500 m².

+ Khu tham quan sinh vật cảnh và động vật hoang dã rừng ngập mặn, khoảng 30.000 m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 2.600 m².

+ Khu vui chơi giải trí câu, đánh bắt cá và thưởng thức đặc sản (trên đầm nuôi trồng thủy sản), diện tích tích khoảng 30.000 m²; diện tích sàn xây dựng khoảng 2.300 m².

+ Khu giải trí đua thuyền trên sông, diện tích khoảng 10.000 m² diện tích



sàn xây dựng khoảng 1.200 m².

d) Sử dụng đất xây dựng hệ thống giao thông

- Hệ thống đường thủy: sử dụng các kênh rạch hiện có, chỉ nạo vét những nơi đã bị bồi lấp để tạo điều kiện cho thuyền du lịch đi lại được thuận tiện.

- Hệ thống cầu đi bộ, dài khoảng 5.060 m, được thiết kế đi trong khoảng trống giữa các cây rừng, rộng 1-1,2 m. Diện tích sàn xây dựng cầu và 10 trạm dừng chân khoảng 6.400 m².

- Đường đi dạo trên bộ khoảng 685 mét, sử dụng các bờ đầm nuôi tôm hiện có và cải tạo lại và lát bê tông để đảm bảo đi lại trong mùa mưa. Diện tích sàn xây dựng đường đi dạo trên bộ khoảng 1.600 m².

7) Giải pháp thực hiện đề án

7.1. Giải pháp tổ chức

Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành thành lập “Trung tâm du lịch sinh thái” thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành và thực hiện các dịch vụ du lịch sinh thái. Giao Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành quy định cụ thể vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn và tổ chức nhân lực của Trung tâm du lịch sinh thái Long Thành.

Ban Quản lý rừng phòng hộ Long Thành xây dựng kế hoạch tuyển dụng các nhân viên cho từng vị trí việc làm theo “Tiêu chuẩn kỹ năng nghề du lịch quốc gia”. Cán bộ chuyên môn có trình độ thấp nhất là trung cấp. Các nhân viên này sau đó sẽ thực hiện các hoạt động tập huấn lại cho các nhân viên khác. Việc tập huấn cần được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục.

Tổ chức các hoạt động quảng bá du lịch. Xúc tiến du lịch theo hình thức E-Marketing. Phân công nhân sự có kiến thức về E-Marketing theo dõi các thông tin quảng cáo trực tuyến của điểm đến.

Chuẩn bị trang thiết bị cứu hộ và nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, trang bị đầy đủ áo phao và sử dụng áo phao trong vận chuyển du khách, tạo điểm đến an toàn cho du khách.

7.2. Định hướng xây dựng điểm du lịch theo các tiêu chí của Quốc gia

Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành tiến hành các hoạt động nhằm đưa phân khu được công nhận thành một điểm du lịch, theo điều 11 và điều 12, Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật du lịch.

Về các loại hình lưu trú du lịch và các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật cho các loại hình du lịch, thực hiện theo quy định tại mục 3. Chương V,

Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017. Các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật cho các loại hình du lịch, sẽ xây dựng áp dụng theo các điều 25, 26, 27, 28 của Nghị định 168/2017/NĐ-CP.

7.3. Các giải pháp xây dựng các công trình dịch vụ du lịch

Trình tự, thủ tục xây dựng các công trình dịch vụ du lịch trong rừng ngập mặn Long Thành sẽ được thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý rừng phòng hộ ban hành kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, Luật Lâm nghiệp năm 2017, Luật Đất đai năm 2013, Luật Xây dựng năm 2014, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018, Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành đề xuất các Sở, ngành liên quan tiếp tục thực hiện các bước thiết kế cụ thể để xây dựng các hạng mục công trình được phê duyệt.

7.4. Các giải pháp bảo vệ rừng và bảo vệ môi trường

Thực hiện các hoạt động bảo vệ rừng theo Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018. Thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong các khu du lịch, như Quyết định số 02/2003/QĐ-BTNMT về việc ban hành Quy chế bảo vệ môi trường để phát triển bền vững du lịch sinh thái và các văn bản hiện hành khác. Nâng cao ý thức của du khách và cộng đồng trong việc bảo vệ môi trường, khuyến khích họ thực hiện phân loại rác tại nguồn, không xả rác tùy tiện. Có biện pháp xử lý rác thích hợp để bảo vệ môi trường. Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành xây dựng quy định chi tiết về bảo vệ rừng và bảo vệ môi trường.

7.5. Các giải pháp đảm bảo an toàn cho du khách

Thực hiện nghiêm ngặt các giải pháp bảo hộ khi tới tham quan trong khu rừng. Đặc biệt khi du khách hoạt động trên sông nước hoặc tham quan khu nuôi thú hoang dã. Có quy định cụ thể và nghiêm ngặt về các biện pháp bảo hộ cho trẻ em. Những quy định về bảo đảm an toàn xã hội và môi trường cần được tập huấn cho nhân viên phục vụ du lịch, đồng thời cần phổ biến đầy đủ cho du khách.

Ban quản lý rừng phòng hộ Long Thành, phải thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn khi kinh doanh các sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở ngành chức năng chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm, tra giám sát quá trình triển khai Đề án theo quy định.

- Ban Quản lý RPH Long Thành chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành và thực hiện các dịch vụ du lịch sinh thái.

- Ban Quản lý RPH Long Thành được thực hiện liên kết với các tổ chức và cá nhân để thực hiện các hoạt động du lịch theo Đề án được duyệt theo đúng trình tự, thủ tục quy định hiện hành.

- Các Sở, Ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp, hướng dẫn Ban Quản lý RPH Long Thành trong việc thực hiện các dự án phát triển du lịch trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động có liên quan đến phát triển du lịch theo thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Giao thông Vận tải; Thông tin và Truyền thông; Chi cục Kiểm lâm; Ban Quản lý RPH Long Thành; UBND huyện Long Thành, Nhơn Trạch và các Sở, ngành và các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Lưu VT, CNN, VX, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh